TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ Ng VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2023/HS-PT
Ngày 09-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Các Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch

Ông Trương Văn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Bùi Trọng Ng. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Bùi Trọng Ng sinh năm 1998 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang; nơi đăng ký tạm trú: khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ, mẹ Bùi Thị Tuyền; tiền án: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 14/5/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2021, chấp hành xong án phí ngày 09/9/2019; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/7/2022 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6/2022, Bùi Trọng Ng cùng bạn tên Th1 (không rõ lai lịch) đến thuê thuộc khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương để ở. Đến giữa tháng 7/2022, anh ruột của Ng là Bùi Trọng H1, sinh năm 1996 và bạn của Ng là Lê Minh

D1, sinh năm 1988 đến ở cùng Ng. Ngày 12/7/2022, Hoàng Thị Thuý V, sinh năm 2001 là bạn gái của Ng đến chơi ở lại với Ng.

Khoảng 19 giờ ngày 28/7/2022, Ng nhờ Th1 gọi điện cho T (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy thì T đồng ý và hẹn giao ma túy ở khu vực gần Bệnh viện đa khoa tỉnh B thuộc phường H, thành phố T. Khoảng 00 giờ ngày 29/7/2022, Ng điều khiển xe mô tô hiệu Majesty, biển số 61N1-06XXX đến gặp T mua được 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá (loại Methamphetamine), 01 túi nylon miếng kéo dính chứa Ketamine và 02 viên thuốc lắc với giá 1.500.000 đồng. Sau đó, Ng quay về ki ốt của mình thuê ở thì thấy H1 và D1 đang nằm ngủ dưới nền nhà còn Th1 đang ngồi trong phòng, Ng lấy 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy đá vừa mua được đưa cho Th1 cất giữ rồi cầm 01 túi nylon miệng kéo dính chứa Ketamine và 02 viên thuốc lắc đi lên gác. Lúc này, V đang nằm bấm điện thoại trên gác, Ng lấy gói nylon hàn kín đổ vào đĩa sứ màu trắng có sẵn trên gác chia thành từng hàng rồi rủ V sử dụng. Sau đó, Ng lấy ½ viên thuốc lắc đưa cho V sử dụng, số thuốc lắc còn lại Ng sử dụng hết.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Phan Nhựt Đ, sinh ngày 06/02/2006 là bạn của Ng đến chơi thì cả nhóm tổ chức ăn uống. Lúc này, Ng kêu Th1 lấy gói ma túy đá mà Ng đưa trước đó đổ một phần vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong phòng, số còn lại Th1 hàn kín bỏ vào hộp giấy màu đen cất giấu trong tủ quần áo. Ng và Th1 sử dụng ma túy trước còn Đ, H1, D1 và V còn đang ăn cơm có nghe Ng nói với Th1 bỏ ma túy ra sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Ng đi tắm còn Th1, Đ, H1 và D1 sử dụng số ma túy còn lại. Ng tắm xong đi ra thấy Th1, Đ, H1, D1 đang sử dụng ma túy nhưng không nói gì. Lúc này, Nguyễn Quốc H5, sinh năm 1997 là bạn của Ng đến chơi thì Ng rủ H5 đi ra ngoài chơi. Đến 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị T5, sinh năm 1994 bạn của V đến chơi thì Ng và H5 cũng đi chơi về đến. Lúc này, Th1, Đ, H1 và D1 vẫn đang sử dụng ma túy trong phòng, Ng cùng Tin đi lên gác còn H5 vào tự ý vào sử dụng ma túy chung Th1, Đ, H1 và D1. Một lúc sau Th1 bỏ đi ra ngoài. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H5, Đ, H1, D1 và H5 vừa sử dụng hết ma túy trong bộ dụng cụ thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã B phối hợp với Công an phường H kiểm tra hành chính phát hiện, tại vị trí dưới nền nhà có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Ngay sau đó, lực lượng Công an tiến hành khám xét khẩn cấp ki ốt số 01 của Ng thuê ở phát hiện tại vị trí trong tủ quần áo sát vách tường hướng từ ngoài vào có 01 hộp màu đen bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. Ng khai chất tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín là ma túy đá của Ng mua được nhằm mục đích sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Ng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 hộp giấy màu đen; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 thẻ card điện thoại bằng nhựa cứng; 02 con dao bằng kim loại màu đen dài 30cm, cán dao màu đen; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 40cm, cán dao bằng gỗ màu nâu; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, cán dao bằng nhựa màu đen; 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 15cm có chữ Kiwi Brand Made in Thai Land, cán dao bằng nhựa; 01 xe mô tô hiệu Majesty, biển số 61N1-06xxx.

Theo Kết luận giám định số 375/MT-PC09 ngày 05/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể (bị thu giữ) gửi đi giám định là ma túy có khối lượng M = 0,0911 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật sau khi giám định hoàn lại M = 0,0407 gam.

Đối với hành vi tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ công cụ hỗ trợ của Bùi Trọng Ng. Ngày 10/02/2023, Công an thị xã B ra Quyết định xử phạt hành chính 4.000.000 đồng đối với hành vi "Tàng trữ, cất giấu các loại vũ trí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ, phương tiện khác có khả năng sát thương nhằm mục đích gây rối trật tự nơi công cộng, gây thương tích cho người khác".

Ngày 15/8/2022, Công an thị xã B ra Quyết định xử phạt hành chính số 176, 177, 178, 179, 180 đối với Bùi Trọng H1, Lê Minh D1, Hoàng Thị Thuý V, Phan Nhựt Đ, Nguyễn Quốc H5 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mỗi người số tiền 750.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Bùi Trọng Ng 01 (một) năm tù.

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng Ng phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Bùi Trọng Ng 08 (tám) năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. Bị cáo Bùi Trọng Ng phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/7/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 11/QĐ-VKSBD theo hướng không đồng ý cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, đề nghị bổ sung xử phạt bị cáo thêm tình tiết định khung theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Trọng Ng 09 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Ng tổ chức cho đối tượng tên Phan Nhựt Đ sinh ngày 06/02/2006 là người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã phạm thêm vào điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, đồng

thời Tòa án sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là tH1 sót. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, tăng hình phạt đối với bị cáo Ng về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" từ 09 năm 06 tháng tháng tù đến 10 năm 06 tháng tù và tổng hợp hình phạt 01 năm tù của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: khoảng 00 giờ 20 phút ngày 29/7/2022, tại khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương, sau khi đi mua ma túy về, bị cáo Bùi Trọng Ng đã có hành vi rủ H5 Thị Thuý V sử dụng ma túy loại Ketamine và đưa ½ viên thuốc lắc để V cùng sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo Ng kêu đối tượng Th1 (không rõ lai lịch) lấy gói ma túy đá (loại Methamphetamin) mà Ng đưa cho Th1 cất giấu trước đó đổ một phần vào bộ dụng cụ để cùng Th1, Bùi Trọng H1, Phan Nhựt Đ và Lê Minh D1 cùng sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo bị lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ số ma túy còn lại có trọng lượng 0,0911 gam loại Methamphetamine.

Hành vi trên của bị cáo Bùi Trọng Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 2 điều 255 và điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù là còn thiết sót. Bởi vì, bị cáo Ng thực hiện hành vi phạm tội đối với các tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên", bị cáo còn tổ chức cho Phan Nhựt Đ sinh ngày 06/02/2006 sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo Ng còn phạm tội "Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi", theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương không đồng ý cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, đề nghị bổ sung xử phạt bị cáo thêm tình tiết định khung theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, trong vụ án này, ngoài rủ rê Hoàng Thị Thúy V cùng sử dụng ma túy, bị cáo Ng còn tổ chức cho Th1, Đ (sinh ngày 06/02/2006), H1, D1 và H5 sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm này, Đ chưa đủ 18 tuổi. Như vậy, bị cáo Ng phạm tội

"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với 03 tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối vố 02 người trở lên" và "Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi", được quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự nhưng cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chỉ truy tố, xét xử đối với bị cáo Ng về tội danh này với 02 tình tiết định khung quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là tH1 sót và chưa xử lý toàn diện vụ án. Trong lần phạm tội này, bị cáo Ng phạm tội với 03 tình tiết định khung và có 01 tiền án về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xoá án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tòa án sơ thẩm có nhận định nhưng trong phần quyết định không áp dụng tình tiết "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 11/QĐ-VKSBD ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương;

2. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Bùi Trọng Ng 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Bùi Trọng Ng 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Bùi Trọng Ng phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/7/2022.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Bùi Trọng Ng không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Thanh toán phiên tòa, Nghị quyết 18 (2);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NMT, 20.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Đức